

Tiếp cận tài chính đóng vai trò quan trọng đối với sự phát triển của các doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNVVN) nói chung và DNVVN Việt Nam nói riêng. Các DNVVN hiện chiếm tới hơn 90% tổng số doanh nghiệp trên toàn quốc, tạo trên 50% việc làm và đóng góp xấp xỉ 40% GDP.

Một trong những yếu tố quan trọng trong việc nâng cao khả năng tiếp cận tài chính của các DNVVN đòi hỏi tăng cường cung cấp các thông tin tài chính của các DNVVN cho các tổ chức cung cấp dịch vụ tài chính. Bài

đang dần dần trở nên phổ biến ở châu Á.

Hệ thống tính điểm tín dụng là một phương pháp thống kê tự động nhằm đánh giá rủi ro không có khả năng thanh toán. Hệ thống này bao gồm việc phân tích một số lượng lớn các dữ liệu quá khứ của người đi vay nhằm xác định các đặc tính có thể tiên đoán khả năng người đi vay tiền có thể mất khả năng chi trả vào

người đi vay trong quá khứ để tính toán xem với một khoản vay như vậy, một người đi vay với những đặc tính nào có thể mất khả năng chi trả. Hệ thống này viện dẫn một con số định lượng duy nhất - số điểm - được lấy ra từ một số lượng lớn các mẫu thống kê của những người đi vay trước đó để tính trước khả năng thanh toán của một ứng cử viên đi vay vốn".

Ứng dụng hệ thống tính điểm tín dụng

TRONG VIỆC NÂNG CAO KHẢ NĂNG TIẾP CẬN TÀI CHÍNH CỦA CÁC DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ

Nguyễn Minh Tuấn

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

viết này phân tích và chia sẻ kinh nghiệm của việc ứng dụng hệ thống tính điểm tín dụng (credit scoring systems) như một giải pháp cho vấn đề trên.

Trong những năm gần đây, các ngân hàng đang dần dần áp dụng một công nghệ mới, được gọi là hệ thống tính điểm tín dụng đối với cho vay DNVVN. Tính điểm tín dụng lần đầu tiên được ra mắt vào đầu những năm 90 bởi các ngân hàng lớn tại Mỹ. Khởi điểm ban đầu hệ thống này được phát triển để cho vay tiêu dùng, cũng nhờ hệ thống này mà cách thức các ngân hàng quản lý tín dụng tiêu dùng đã thay đổi rất nhiều. Hệ thống này hiện nay đã được khẳng định vị thế tại Mỹ và tại Tây Âu. Hệ thống này cũng

một thời điểm nào đó trong tương lai. Các dữ liệu này có thể bao gồm lĩnh vực kinh doanh, năm hoạt động và quy mô tài sản. Sử dụng kết quả từ phân tích nói trên, ngân hàng có thể thiết kế một thẻ tính điểm để đánh giá rủi ro gắn liền với mỗi hồ sơ tín dụng. Sử dụng phương pháp tính bình quân hoặc các phương pháp khác, ngân hàng có thể tính toán từ thẻ tính điểm một con số định lượng duy nhất hoặc một chỉ số tính điểm tín dụng để đánh giá hồ sơ tín dụng. Các quy trình trên có thể tự động hoá một cách dễ dàng. Có một số định nghĩa về hệ thống tính điểm tín dụng mà ta có thể viện dẫn dưới đây:

"Đây là phương pháp phân tích một số lượng lớn những

Đối với cho vay tiêu dùng thì một số lượng lớn các thông tin dữ liệu về tín dụng tiêu dùng và các đặc tính của người đi vay thường đã sẵn có cho các ngân hàng để có thể xây dựng hệ thống tính điểm tín dụng đối với các nhóm cho vay khác nhau. Tuy nhiên, đối với cho vay DNVVN, thì các ngân hàng nhỏ lại thường không có đủ số lượng khách hàng là các DNVVN để có thể quản lý tín dụng trên cơ sở các số liệu thống kê. Trong các trường hợp như vậy, thì các ngân hàng đã tìm ra một giải pháp thông qua việc chia sẻ các thông tin dữ liệu. Điều này cho phép tạo nên một nguồn dữ liệu lớn để có thể phân tích dữ liệu quá khứ cũng như cho phép sử dụng hệ thống tính điểm tín dụng và các công cụ phân tích tín dụng khác mà nếu

không dùng cách chia sẻ trên thì không thể làm được.

Một trong những ví dụ đó là sự tồn tại của các cơ quan tham vấn về tín dụng, các cơ quan này sử dụng dữ liệu và cung cấp các hệ thống tính điểm tín dụng trực tiếp tới các ngân hàng. Tại Mỹ, Small Business Scoring Systems cung cấp các mô hình tính điểm rủi ro, mà các mô hình này hiện đang được sử dụng bởi 350 tổ chức cho vay. Tại Anh quốc, có 4 cơ quan tham vấn về tín dụng, các cơ quan này cung cấp các hệ thống tính điểm tổng thể trong trường hợp các ngân hàng này không có đủ các dữ liệu quá khứ để xây dựng một hệ thống của riêng mình.

Các doanh nghiệp càng nhỏ thì càng có nhiều khả năng các thông tin về doanh nghiệp, đặc biệt là các thông tin về tài chính sẽ bị thiếu hụt, không đáng tin cậy, hoặc thậm chí không có. Trong các trường hợp như vậy, các ngân hàng buộc phải tập trung vào các dữ liệu cá nhân của chính người chủ doanh nghiệp. Các thông tin này đã cho thấy là có thể dự đoán trước khả năng thanh toán khoản vay. Như vậy, ta có thể thấy rằng, hệ thống tính điểm tín dụng cùng với các thông tin về doanh nghiệp bao gồm tình trạng tài chính, lịch sử các khoản vay trước kia, các dữ liệu so sánh trong cùng ngành công nghiệp, số năm kinh doanh, doanh thu và các thông tin chung khác trên thực tế là một chỉ số tốt để giúp các ngân hàng mở rộng việc cho vay đối với các DNVVN.

Việc quản lý các khoản vay của các DNVVN có thể được chuyển trọng tâm từ các quyết

định cho vay đơn lẻ bằng các công cụ quản lý, ví dụ như hệ thống tính điểm tín dụng. Hệ thống tính điểm tín dụng có những lợi ích như sau:

- Tăng cường quản lý bởi vì hệ thống quản trị sẽ gần như cập nhật liên tục về mức độ rủi ro liên quan đến toàn bộ hệ thống tín dụng. Các thông tin này là rất cần thiết để kiểm soát mức độ rủi ro mà bất kỳ một ngân hàng nào có thể chấp thuận cũng như đưa ra một chính sách tín dụng phù hợp mà không phải dựa vào các đánh giá chủ quan của từng người cán bộ tín dụng đơn lẻ.

- Giảm chi phí do hệ thống này giảm thời gian con người phải tham gia vào trong quá trình cũng như tăng tốc độ phê chuẩn và giảm thời gian đào tạo cho cán bộ tín dụng mới.

- Tăng tốc độ đưa ra các quyết định cho vay cũng như số lượng các khoản vay trong khi người cho vay có thể giữ mức độ tổn thất ổn định, qua đó có thể tăng được doanh thu.

- Tăng độ chính xác, độ ổn định và tính khách quan của các quyết định, bởi vì các hệ thống này được phát triển và tiến bộ theo thời gian.

Tuy nhiên, hệ thống tính điểm tín dụng cũng có những điểm bất lợi tiềm tàng sau:

- Hệ thống tính điểm tín dụng được xây dựng dựa trên việc phân tích các dữ liệu quá khứ, như vậy, trong một số trường hợp không có đủ dữ liệu trước đó, các dự báo tương lai dựa trên kết quả quá khứ có thể không chính xác.

- Hệ thống này cũng có thể dẫn tới các quyết định cho vay không công bằng, hoặc có tác

dụng ngược với một số nhóm khách hàng khi họ không phù hợp đối với hồ sơ quản lý rủi ro.

- Vì đây là một công cụ không có sự tham gia của con người, nên điều này có thể giảm đáng kể mối quan hệ giữa những người cho vay và các DNVVN.

Một số doanh nghiệp làm ăn tốt nhưng có các dữ liệu tín dụng quá khứ hạn chế, hoặc thiếu các thông tin tài chính thì sẽ không thể nhận được các khoản tín dụng nếu dựa trên các mô hình tính điểm tín dụng này. Như vậy, đối với các ngân hàng, khi dựa trên một hệ thống tính điểm tín dụng duy nhất có thể dẫn tới việc mất các thông tin quan trọng về bản thân doanh nghiệp. Có một cách để giải quyết vấn đề này là việc chia các khách hàng dựa trên điểm tín dụng của họ theo các nhóm: nhóm được chấp thuận ngay lập tức, nhóm bị từ chối ngay lập tức và nhóm cần được xem xét thêm.

Các cuộc khảo sát đã cho thấy rằng, người chủ của các DNVVN luôn có một nhu cầu tìm hiểu các ngân hàng ở địa phương và đánh giá cao các dịch vụ thiết kế riêng. Việc xây dựng hệ thống tính điểm tín dụng có thể đem lại các tiện ích khác đối với ngân hàng. Các thông tin được tạo ra từ hệ thống này có thể được sử dụng như một công cụ để phân loại khách hàng và nâng cao hiệu quả việc tiếp thị các sản phẩm tài chính đối với các khách hàng tiềm năng. Hệ thống này cũng xác định các khách hàng tiềm năng cho các dịch vụ khác và hỗ trợ việc định hướng tới các khách hàng tiềm năng./.